



VNU Journal of Science: Legal Studies

Journal homepage: <https://js.vnu.edu.vn/LS>



Original Article

Sociology of Legal Implementation

Hoang Thi Kim Que*, Le Thi Phuong Nga

VNU University of Law, 144 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam

Received 12 April 2023

Revised 23 May 2023; Accepted 25 June 2023

Abstract: This article analyses the basic concepts of the sociology of legal implementation, the interaction of social factors and legal factors on the legal implementation of individuals and organizations. The article also emphasises the need to inherit, supplement and develop the traditional theory of law implementation. On that basis, the authors analyse the role and development orientation of the sociology of legal implementation in order to provide theoretical and empirical studies and propose solutions to ensure the effectiveness of legal implementation in practice.

Keywords: Legal implementation, sociology of legal implementation, factors of legal implementation.

* Corresponding author.

E-mail address: quekim016@gmail.com

<https://doi.org/10.25073/2588-1167/vnuls.4552>

Xã hội học thực hiện pháp luật

Hoàng Thị Kim Quế*, Lê Thị Phương Nga

Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 12 tháng 4 năm 2023

Chỉnh sửa ngày 23 tháng 5 năm 2023; Chấp nhận đăng ngày 25 tháng 6 năm 2023

Tóm tắt: Bài viết phân tích những khái niệm cơ bản của xã hội học thực hiện pháp luật, sự tác động qua lại của các yếu tố xã hội và yếu tố pháp lý đến thực hiện pháp luật của các cá nhân, tổ chức. Nội dung bài viết đồng thời đề cập sự cần thiết kế thừa, bổ sung và phát triển lý thuyết truyền thống về thực hiện pháp luật. Trên cơ sở đó, các tác giả phân tích vai trò, định hướng phát triển của xã hội học thực hiện pháp luật nhằm cung cấp những nghiên cứu lý thuyết và thực nghiệm, đề xuất các giải pháp đảm bảo hiệu quả thực hiện pháp luật trong cuộc sống.

Từ khóa: Thực hiện pháp luật, xã hội học thực hiện pháp luật, các yếu tố tác động đến thực hiện pháp luật.

1. Dẫn nhập

Điều kiện căn bản, bền vững để hiện thực hóa các nguyên tắc của nhà nước pháp quyền, bảo vệ, bảo đảm quyền con người, thượng tôn Hiến pháp và pháp luật là sự hiện diện hệ thống pháp luật tốt, đảm bảo hiệu quả thực hiện pháp luật trong cuộc sống. Xã hội học thực hiện pháp luật có đối tượng và nhiệm vụ nghiên cứu đặc trưng là sự tác động qua lại của các yếu tố xã hội, các yếu tố pháp lý đến thực hiện pháp luật. Bằng cách đó, xã hội học thực hiện pháp luật cung cấp những thông tin khoa học cần thiết trên cơ sở áp dụng lý thuyết và các phương pháp nghiên cứu, điều tra, khảo sát xã hội học về thực tiễn thực hiện pháp luật, đề xuất những điều kiện, giải pháp nhằm đảm bảo hiệu quả thực hiện pháp luật. Xã hội học thực hiện pháp luật là vấn đề rộng lớn, trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi xin đề cập một số vấn đề cơ bản nhất nhằm chia sẻ và gợi mở những hướng nghiên cứu tiếp theo.

2. Khái niệm xã hội học thực hiện pháp luật

Vai trò của pháp luật trong cuộc sống chỉ thực sự có được nếu các quy định, nguyên tắc pháp luật được tôn trọng và thực hiện đầy đủ, nghiêm minh. Hiệu quả, vai trò thực tế của pháp luật phụ thuộc vào chất lượng hoạt động xây dựng pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật cả về phía xã hội và nhà nước. Một trong những nguyên nhân chủ yếu tình trạng vi phạm pháp luật chính là tình trạng các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã không xử lý hay xử lý không kịp thời, không công bằng đối với các hành vi vi phạm pháp luật. Nếu các quy định pháp luật không được thực hiện cũng như pháp luật xa rời thực tế cuộc sống thì sẽ giảm hoặc mất ý nghĩa, giá trị của pháp luật. Đề cập về tính phù hợp, khả thi cuộc sống của pháp luật, Các Mác đã từng khẳng định: “Pháp luật phải lấy xã hội làm cơ sở, pháp luật phải là sự biểu hiện của lợi ích và nhu cầu chung của xã hội” và “Chừng nào bộ luật không còn thích hợp với xã hội nữa thì nó sẽ biến thành mớ giấy lộn” [1].

* Tác giả liên hệ.

Địa chỉ email: quekim016@gmail.com

<https://doi.org/10.25073/2588-1167/vnuls.4552>

Thực hiện pháp luật theo nghĩa rộng bao gồm các hoạt động của nhà nước, cá nhân, tổ chức để đưa các quy định, các nguyên tắc pháp luật vào đời sống thực tiễn. Các chủ thể pháp luật tùy thuộc vào từng trường hợp cụ thể mà thực hiện pháp luật theo những hình thức thực hiện pháp luật nhất định: tuân thủ pháp luật, chấp hành pháp luật, sử dụng pháp luật, áp dụng pháp luật. Giữa các hình thức thực hiện pháp luật nêu trên luôn có mối quan hệ mật thiết với nhau. Thực hiện pháp luật mang tính chất quá trình thông qua những hoạt động cụ thể của các cá nhân, tổ chức chứ không chỉ là những hành vi (hành động hay không hành động) đơn lẻ, nhất thời. Đồng thời, thực hiện pháp luật cũng biểu hiện ở kết quả đạt được khi các quy định pháp luật đã được hiện thực hóa vào từng trường hợp nhất định. Đề cập đến bản chất thực hiện pháp luật với hai phương diện: tính chất quá trình và kết quả tích cực đem lại, GS. TSKH. Đào Trí Úc đã viết: “Nói thực hiện pháp luật là nói đến một kết quả tích cực của quá trình điều chỉnh pháp luật, mà điều chỉnh pháp luật thì hướng tới hai yêu cầu: thực hiện hành vi hợp pháp hoặc không thực hiện hành vi trái pháp luật” [2].

Xã hội học thực hiện pháp luật nghiên cứu cơ chế pháp lý - xã hội của thực hiện pháp luật được biểu hiện ở sự tác động qua lại thông qua chuỗi tương tác của các yếu tố xã hội và các yếu tố pháp lý đối với hành vi thực hiện pháp luật của các chủ thể pháp luật. Xã hội học thực hiện pháp luật cung cấp thông tin, kết quả nghiên cứu lý thuyết và thực nghiệm về thực tiễn thực hiện pháp luật, làm rõ sự tác động của các yếu tố xã hội, yếu tố pháp lý đến thực hiện pháp luật của các cá nhân, tổ chức. Thông tin, kết quả nghiên cứu, điều tra, khảo sát của xã hội học pháp luật là căn cứ để đánh giá, nhận diện về thực tiễn thực hiện pháp luật, xây dựng chính sách, pháp luật phù hợp cuộc sống; làm rõ những thuận lợi và lực cản trong thực hiện pháp luật, trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp đảm bảo hiệu quả thực hiện pháp luật.

Chất lượng, hiệu quả thực hiện pháp luật phụ thuộc vào nhiều yếu tố xã hội – pháp lý, trong đó đặc biệt là hoạt động xây dựng chính sách và văn bản pháp luật. Những vấn đề trên cũng chính là

bản chất của cách tiếp cận thực hiện pháp luật từ góc độ xã hội học với nhiệm vụ, mục đích cơ bản là làm rõ phương diện - các khía cạnh xã hội và các phương diện - các khía cạnh pháp lý của thực hiện pháp luật trong mối quan hệ tác động, chi phối lẫn nhau.

Trên phương diện nhận thức chung, có thể hiểu xã hội học thực hiện pháp luật là một trong những hợp phần cơ bản của xã hội học pháp luật nghiên cứu cơ chế pháp lý - xã hội của thực hiện pháp luật được thể hiện ở sự tác động qua lại giữa các yếu tố pháp lý và các yếu tố xã hội trong quá trình đưa pháp luật vào cuộc sống, trở thành những hành vi hợp pháp của các chủ thể pháp luật và những điều kiện đảm bảo hiệu lực, hiệu quả pháp lý - xã hội của pháp luật.

Phạm vi nghiên cứu của xã hội học thực hiện pháp luật rất rộng, bao quát tất cả các yếu tố xã hội và các yếu tố pháp lý có tác động, chi phối đến thực hiện pháp luật của các cá nhân, tổ chức trong các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội, các yếu tố khách quan và chủ quan. Về tổng thể, có thể đề cập những nhánh - những hợp phần cơ bản của xã hội học thực hiện pháp luật theo những tiêu chí phân định cơ bản như: xã hội học pháp luật về các yếu tố xã hội và các yếu tố pháp lý tác động đến thực hiện pháp luật của các cá nhân, tổ chức; xã hội học về các hình thức thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực hoạt động xã hội; về dư luận xã hội về thực hiện pháp luật và hiệu quả thực hiện pháp luật,...

3. Vị trí, vai trò của xã hội học thực hiện pháp luật

Để tổ chức thực hiện pháp luật một cách có hiệu lực, hiệu quả cao, rất cần thiết tổ chức hoạt động nghiên cứu, điều tra, khảo sát xã hội học pháp luật. Nếu không thông qua nghiên cứu lý thuyết trên cơ sở áp dụng các phương pháp đặc trưng của xã hội học pháp luật về khảo sát, điều tra thì không thể đánh giá, đo lường đầy đủ, đúng đắn, khách quan về các yếu tố xã hội - pháp lý tác động đến thực hiện pháp luật của các cá nhân, tổ chức.

Và theo đây, nếu không nhận diện, đánh giá, đo lường thông qua hệ thống các tiêu chí, chỉ báo

nhất định về thực tiễn thực hiện pháp luật thì sẽ khó khăn và thiếu cơ sở khoa học, thực tiễn trong việc đề xuất, luận giải về các giải pháp pháp lý - xã hội để đảm bảo, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả thực hiện pháp luật. Hơn thế nữa, xã hội học thực hiện pháp luật với vai trò như trên còn có ý nghĩa, tầm quan trọng đặc biệt đối với hoàn thiện hệ thống pháp luật, chất lượng, hiệu quả hoạt động xây dựng pháp luật. Chính vì vậy, báo cáo đánh giá tác động chính sách, dự thảo văn bản pháp luật - một trong những yêu cầu bắt buộc trong hoạt động xây dựng chính sách, pháp luật theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) hiện hành.

Xã hội học thực hiện pháp luật về các yếu tố xã hội - pháp lý tác động đến thực hiện pháp luật của cá nhân, tổ chức có vai trò to lớn trong việc nhận biết, đánh giá thực trạng, nguyên nhân của những ưu điểm và yếu kém, bất cập và cung cấp cơ sở xây dựng luận cứ khoa học về tìm kiếm các giải pháp đảm bảo chất lượng, hiệu quả thực hiện pháp luật. Chẳng hạn, trong lĩnh vực giao thông, nếu chỉ nhìn từ phương diện người tham gia giao thông thì chỉ thấy nguyên nhân từ ý thức coi thường, không tuân thủ pháp luật của họ. Trong khi đó, tình trạng đó lại bắt nguồn, lại có căn nguyên từ rất nhiều yếu tố xã hội, yếu tố pháp lý, yếu tố hạ tầng cơ sở, kỹ thuật, công nghệ và môi trường xã hội.

Xã hội học pháp luật có vai trò, nhiệm vụ quan trọng trong nghiên cứu lý thuyết và thực nghiệm để nhận diện khách quan toàn diện về hệ thống các yếu tố xã hội - pháp lý tác động đến thực hiện pháp luật. Trên cơ sở đó mới có thể đánh giá, đo lường thực trạng về chất lượng của văn bản pháp luật, chất lượng, hiệu lực, hiệu quả thực hiện pháp luật và đề xuất tạo lập các điều kiện, các giải pháp mang tính bền vững đảm bảo hiệu quả thực hiện pháp luật.

Liên hệ vào thực tiễn hiện nay ở nước ta, còn khá nhiều yếu kém về phương diện hiệu quả thực hiện pháp luật. Lâu nay, chúng ta mới chỉ tập trung vào vấn đề hiệu lực thực hiện pháp luật, làm sao cho mọi chủ thể pháp luật tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật. Song, xét một cách toàn diện, bền vững hơn nữa thì bên

canh hiệu lực còn phải đặc biệt quan tâm nghiên cứu lý thuyết và thực nghiệm về hiệu quả thực hiện các quy định pháp luật. Hiệu quả thực hiện pháp luật cần được tiếp cận trên các phương diện cơ bản như: pháp lý, kinh tế, xã hội; tâm lý. Bởi lẽ, trên thực tiễn, có không ít những trường hợp, việc thực hiện các quy định pháp luật có khiếm khuyết còn dẫn đến nhiều hệ lụy, làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích của cá nhân, tổ chức, đến cả hiệu quả phục vụ xã hội từ các hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Bất kỳ một hoạt động nào muốn thực hiện tốt thì đều cần phải đo lường, đánh giá, kiểm soát. Để có thể đo lường khách quan, chính xác về hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật của các cơ quan hành chính nhà nước thì cần thiết phải xây dựng và tổ chức thực hiện bộ chỉ số đánh giá hiệu quả [3]. Để nghiên cứu hiệu quả xã hội của thực hiện pháp luật thì không thể thiếu được xã hội học thực hiện pháp luật với việc áp dụng các phương pháp điều tra, khảo sát, nghiên cứu lý thuyết và thực nghiệm. Trong thực tiễn, không ít các trường hợp thực hiện pháp luật mới chỉ dừng lại ở tính hiệu lực mà không có hoặc có nhưng rất thấp về tiêu chí hiệu quả xã hội, lợi ích của các cá nhân, tổ chức, chẳng hạn trong việc thực hiện đúng các thủ tục, quy trình pháp lý phức tạp rườm rà, gây phiền hà, tốn kém công sức, thời gian, tiền bạc, hoặc nhiều trường hợp, để có thể tuân thủ quy định pháp luật, các doanh nghiệp phải bỏ ra nhiều chi phí quá cao.

Để nhận diện, đánh giá được sự tác động của các yếu tố xã hội - pháp lý tác động đến thực hiện pháp luật, cần dựa trên lý thuyết cơ bản và áp dụng các phương pháp nghiên cứu, điều tra, khảo sát đặc thù của xã hội học pháp luật. Theo đó, cần xây dựng khung lý thuyết và hệ thống các chỉ báo phù hợp với từng loại đề tài cần thực hiện xã hội học thực hiện pháp luật.

4. Khái quát chung về sự tác động của các yếu tố xã hội, yếu tố pháp lý đến thực hiện pháp luật

Thực hiện pháp luật của các cá nhân, tổ chức cũng lúc chịu sự tác động của các yếu tố các yếu

tổ xã hội, các yếu tố pháp lý trên cả phương diện khách quan và chủ quan. Vấn đề quan trọng là cần nghiên cứu, đánh giá, đo lường tất cả các loại yếu tố xã hội, yếu tố pháp lý, yếu tố kỹ thuật, công nghệ chứ không chỉ dừng lại ở yếu tố kinh tế, yếu tố văn hóa. Các yếu tố tác động đến thực hiện pháp luật của cá nhân, tổ chức rất đa dạng, bao gồm: các yếu tố chính trị, kinh tế, lao động, việc làm; an sinh xã hội, đạo đức, tâm lý, lịch sử, văn hóa, xã hội, phong tục, tập quán; tín ngưỡng, tôn giáo; môi trường xã hội; các yếu tố pháp lý: chính sách, pháp luật; thực hiện pháp luật của các chủ thể pháp luật; dư luận cộng đồng, xã hội; điều kiện địa lý tự nhiên, kỹ thuật, công nghệ; lợi ích, quyền lợi vật chất, tinh thần, văn học, nghệ thuật, các loại quy tắc xã hội khác; thói quen, nếp nghĩ, lối sống; ý thức pháp luật, sự hiểu biết pháp luật, năng lực, trình độ, thái độ, tình cảm đạo đức, pháp luật của các nhân; hoàn cảnh gia đình, môi trường làm việc; thái độ, cách thức, hiệu lực, hiệu quả phục vụ, thực thi pháp luật của các cơ quan và cá nhân công quyền; khả năng tiếp cận pháp luật, tiếp cận công lý,...

Bằng nghiên cứu lý thuyết và thực nghiệm, xã hội học pháp luật cho phép nhận diện, đánh giá, đo lường được các hướng tác động tích cực hay tiêu cực từ các yếu tố xã hội - pháp lý đối với hành vi thực hiện pháp luật của các chủ thể pháp luật. Đơn cử như yếu tố tâm lý đám đông hay thái độ, hành vi xúc phạm, phản cảm của cán bộ thực thi pháp luật trong thi hành công vụ trong nhiều trường hợp đã có tác động tiêu cực, dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức của những người tham gia giao thông hoặc trong cường chế thi hành pháp luật.

Khác với cách tư duy trước kia thường chỉ nhấn mạnh đến các nhân tố kinh tế, tư duy khoa học ngày nay toàn diện, khách quan hơn về tổng thể phức hợp của các nhân tố kinh tế, văn hóa, xã hội tâm lý, kỹ thuật [4]. Trên thực tế, nhân tố tính cách, phẩm hạnh; sự hiểu biết các chuẩn mực xã hội; tiếp cận thông tin, cơ hội; điều kiện, môi trường sống; hoàn cảnh cá nhân, kể cả tình trạng sức khỏe con người đều có tác động đến ý thức và hành vi đạo đức, ý thức và hành vi pháp luật.

Các yếu tố xã hội, kinh tế, phi kinh tế, yếu tố pháp lý luôn có mối quan hệ tác động, chi phối

lẫn nhau. Mối quan hệ qua lại, tác động lẫn nhau giữa các nhân tố kinh tế và phi kinh tế ngày càng thể hiện rõ trong các hoạt động, các quan hệ xã hội, quan hệ pháp luật, các quy phạm pháp luật. Trong hệ thống các nhân tố đó, pháp luật và đạo đức có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng nhất là trong bối cảnh xây dựng nhà nước pháp quyền, hội nhập khu vực và quốc tế. Thượng tôn Hiến pháp, pháp luật, phù hợp đạo đức xã hội phải trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể pháp luật.

Nhà nước và xã hội luôn mong muốn cho pháp luật được các cá nhân, tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh, đầy đủ, kịp thời. Nhưng hành vi của các cá nhân, tổ chức cùng một lúc lại chịu sự tác động, điều chỉnh bởi rất nhiều các quy phạm xã hội, kể cả các phương tiện điều chỉnh không mang tính quy phạm như các loại hình văn hóa nghệ thuật, tư tưởng, uy tín; lương tâm, chính trị, văn hoá, nghệ thuật, thẩm mỹ, tư tưởng, khoa học; công nghệ, thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng; tính cách, khí hậu, thời tiết,... [5]. Trong số đó phải kể đến dư luận xã hội và tin đồn luôn có tác động mạnh mẽ đến ý thức và hành vi pháp luật, đến các quan hệ pháp luật và các quan hệ xã hội.

Theo quan niệm truyền thống, thực hiện pháp luật chủ yếu được hiểu là việc không vi phạm pháp luật và chấp hành các nghĩa vụ pháp lý. Điều đó đúng song còn thiếu bởi lẽ thực hiện pháp luật còn biểu hiện ở ý thức và hành vi sử dụng pháp luật của các cá nhân, tổ chức. Nhà nước pháp quyền có vai trò, trách nhiệm đảm bảo những điều kiện cần thiết cho các cá nhân, tổ chức sử dụng pháp luật để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của họ. Trên thực tế, việc đầu tư đảm bảo các điều kiện cần thiết để thực hiện hành vi hợp pháp còn hạn chế, đơn cử như các điều kiện xã hội - pháp lý đảm bảo sử dụng pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

5. Sự tác động của một số yếu tố pháp lý - xã hội tác động đến ý thức và hành vi thực hiện pháp luật

Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi chỉ đề cập một số yếu tố pháp lý - xã hội cơ bản tác động đến thực hiện pháp luật.

- *Yếu tố pháp lý được thể hiện trong hoạt động xây dựng, tổ chức thực hiện pháp luật của các cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức.* Đối với xây dựng pháp luật, chất lượng văn bản pháp luật là một trong những yếu tố pháp lý cơ bản tác động đến thực hiện pháp luật. Chất lượng của văn bản pháp luật được đánh giá trên nhiều tiêu chí trong đó phải kể đến sự rõ ràng, minh bạch, tính khả thi sự hài hòa, cân bằng các loại lợi ích trong các quy định pháp luật

Đây là yếu tố rất căn bản tác động đến ý thức, hành vi của con người, cùng với những điều kiện khác, có thể dẫn dắt con người thực hiện pháp luật một cách tốt nhất. Tình trạng yếu kém về chất lượng văn bản pháp luật như tính ổn định thấp, sự mâu thuẫn, chồng chéo nhất là trong hệ thống các văn bản hướng dẫn thi hành văn bản pháp luật đã có tác động tiêu cực đến thực hiện pháp luật. Trật tự thứ bậc về hiệu lực pháp lý của nhiều văn bản pháp luật còn bị vi phạm đã dẫn đến khó khăn cho các chủ thể có thẩm quyền áp dụng/thi hành pháp luật. Tình trạng này làm ảnh hưởng đến các nguyên tắc nhà nước pháp quyền như tính tối cao của hiến pháp, luật trong hệ thống các văn bản pháp luật, nguyên tắc được làm tất cả những gì không có quy định cấm của pháp luật.

- *Sử dụng pháp luật, xây dựng và tôn vinh tính tích cực pháp luật của cá nhân, tổ chức*

Xét về nguyên tắc, tất cả các hình thức thực hiện pháp luật đều cần thiết, quan trọng. Trong nhà nước pháp quyền, nhà nước có trách nhiệm trung tâm trong việc phải đảm bảo những điều kiện cần thiết để cá nhân, tổ chức thực hiện pháp luật một cách đơn giản, thuận tiện, tiết kiệm sử dụng pháp luật, sử dụng quyền, tự do của mình một cách đúng pháp luật, phù hợp đạo đức xã hội. Trong thực tế, vấn đề này đôi khi còn có sự nhận thức sai lệch, chần chừ, cá biệt có cơ quan nhà nước ở địa phương còn đưa ra biện pháp làm thế nào để giảm việc người dân khiếu nại.

Thực hiện pháp luật ngày nay còn phải được đánh giá, đo lường ở các hành vi hợp pháp, ở tính tích cực pháp luật, trong đó có việc sử dụng pháp luật. Dưới lăng kính pháp quyền, quyền con người, hành vi hợp pháp còn bao gồm những hành vi đấu tranh chống vi phạm pháp luật, tố

giác về các hành vi vi phạm pháp luật. Tính tích cực pháp lý của cá nhân, tổ chức là yếu tố tác động mạnh mẽ đến ý thức pháp luật và thực hiện pháp luật. Trên thực tế, ảnh hưởng từ truyền thống, và từ các nguyên nhân thủ tục pháp lý còn phiền hà, phức tạp nên nhiều người dân còn e ngại sử dụng pháp luật. Quan niệm, tâm lý "vô phúc đáo tụng đình" do nhiều lý do vẫn còn rói rọt lại ở một bộ phận dân cư. Liên hệ vào lĩnh vực bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng, theo một khảo sát, hiện nay vẫn có tới 90% người tiêu dùng không biết đến bất kỳ cơ quan, hội, tổ chức nào về bảo vệ người tiêu dùng. Về sử dụng pháp luật, chỉ có 2 - 3% người tiêu dùng sử dụng kênh khiếu nại, hoặc khởi kiện khi quyền của mình bị vi phạm [6].

- *Trách nhiệm nhà nước trong việc đảm bảo thực hiện pháp luật*

Đây là yếu tố tác động mạnh mẽ đến nhà nước có trách nhiệm đảm bảo những điều kiện cần thiết để thực hiện pháp luật, trong số đó là các điều kiện về thông tin pháp luật, về tính hợp lý, nhân văn của các quy định pháp luật; sự cân bằng các loại lợi ích; tính chuyên nghiệp, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức,...; điều kiện về kỹ thuật, về kinh tế, về niềm tin,...

Để nâng cao nhận thức pháp luật, tạo lập ý thức tôn trọng pháp luật cần phải tạo lập các điều kiện pháp lý và xã hội cho các cá nhân, tổ chức thực hiện pháp luật. Trong số các điều kiện đảm bảo đó có đảm bảo tiếp cận thông tin, tiếp cận pháp luật. Nhà nước thông qua các cơ quan nhà nước có trách nhiệm trung tâm trong đảm bảo tiếp cận thông tin cần thiết cho cá nhân, tổ chức cũng như cung ứng các loại dịch vụ công thiết yếu. Thiếu thông tin kịp thời, chính xác cũng là những yếu tố tác động tiêu cực đến thực hiện pháp luật của các chủ thể.

- *Sự công bằng, bình đẳng, nhân văn, nhất quán trong thực hiện pháp luật*

Công bằng, bình đẳng, nhân văn, nhất quán trong thực hiện pháp luật là yếu tố cơ bản tác động đến ý thức pháp luật, hành vi thực hiện pháp luật của các cá nhân, tổ chức. Đảm bảo công bằng, bình đẳng, nghiêm minh, nhất quán, nhân văn trong thực hiện pháp luật là

một trong những điều kiện đặc biệt quan trọng để đảm bảo ý thức tôn trọng, tuân thủ pháp luật của mọi người. Nếu các nguyên tắc công bằng, bình đẳng, nghiêm minh, nhất quán, nhân văn trong thực hiện pháp luật không được đảm bảo thì có nhiều hệ lụy xảy ra trong đó có yếu tố niềm tin, uy tín của xã hội đối với nhà nước và pháp luật.

- Kiến thức pháp luật, thái độ, tình cảm tôn trọng pháp luật, quyền, tự do, lợi ích con người, bản lĩnh, kỹ năng thực hành pháp luật

Một trong những yếu tố tác động đến thực hiện pháp luật và cũng là điều kiện cần thiết cơ bản đảm bảo hiệu lực hiệu quả thực hiện pháp luật trong xã hội hiện đại thời nay là sự hiểu biết pháp luật, thông tin pháp luật, thủ tục pháp lý; ý thức tôn trọng, thượng tôn pháp luật, hiểu biết và tôn trọng, bảo vệ, thực hành các quyền, tự do, lợi ích con người.

Sự hiểu biết pháp luật là cơ sở để mỗi cá nhân hình thành ý thức tôn trọng và lối sống tuân theo pháp luật. Cần đổi mới trong phổ biến, giáo dục pháp luật chính là sự kết hợp phổ biến, giáo dục về kiến thức pháp luật với những kỹ năng cần thiết trong việc thực hiện pháp luật. Thực hiện pháp luật phụ thuộc vào trình độ nhất định về văn hóa và văn hóa pháp luật của các chủ thể pháp luật. Khẳng định về vai trò của văn hóa trong thực hiện pháp luật, Lê-nin đã khẳng định: “ngoài đạo luật ra còn có trình độ văn hoá, cái không lệ thuộc vào bất kỳ một đạo luật nào” [7]. Văn hoá pháp luật mới sẽ là hướng quy tâm của mọi cái lợi, cái tốt, cái đẹp trên nền tảng cái đúng [8].

- Sự tác động của hoạt động tổ chức thi hành/áp dụng pháp luật của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đến thực hiện pháp luật

Đa phần các quy định pháp luật muốn thực hiện được trong cuộc sống đều cần phải có hoạt động áp dụng pháp luật nói riêng và tổ chức thi hành pháp luật của các cơ quan nhà nước nói chung. Nếu không, thì các quy định pháp luật, các quyền, nghĩa vụ, chế tài xử lý vẫn mới chỉ nằm trong văn bản pháp luật. Do vậy, nhiệm vụ của xã hội học pháp luật là nghiên cứu sự tác

động của các yếu tố xã hội và các yếu tố pháp lý đến hoạt động thi hành/áp dụng pháp luật của các cơ quan nhà nước, góp phần nhận diện nguyên nhân của hạn chế, yếu kém cũng như ưu điểm, tích cực của hoạt động này. Có bắt mạch đúng bệnh thì mới xác định đúng được cơ chế phòng ngừa, phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật; đảm bảo hiệu quả thực hiện pháp luật.

- Nhận diện, đánh giá chỉ số niềm tin pháp luật, công lý, chất lượng thực thi pháp luật của các cơ quan và cá nhân công quyền trong cơ chế thực hiện pháp luật

Niềm tin của mỗi cá nhân, tổ chức vào pháp luật, công lý và thực thi pháp luật của các cơ quan nhà nước là một trong những tiền đề và điều kiện thực hiện pháp luật ở mọi nơi, mọi thời điểm. Niềm tin theo đó không chỉ có được chỉ bằng những hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật đơn thuần. Niềm tin pháp luật cũng không thể tự động hoá hình thành ở các cá nhân.

Niềm tin pháp luật phải được củng cố thông qua thực tiễn pháp luật: từ sự đúng đắn, hài hòa các loại lợi ích trong nội dung pháp luật, trong các quyết định áp dụng pháp luật của các cơ quan nhà nước. Môi trường văn hóa pháp luật cũng là điều kiện tạo lập niềm tin pháp luật trong đó có cách ứng xử đúng pháp luật, phù hợp đạo đức xã hội của các cá nhân, tổ chức. Niềm tin cũng được tạo lập, đảm bảo bằng hệ thống các quy định pháp luật về thủ tục đơn giản, minh bạch, công khai, tiết kiệm. Cùng với các biện pháp tổ chức thực hiện, các điều kiện về công nghệ hiện đại và tiếp cận thông tin trong xã hội số như hiện nay, chỉ số niềm tin của chủ thể pháp luật đã được nâng cao.

Ý thức tôn trọng pháp luật, sự tự nguyện, nhiệt tình của mỗi công dân, của mỗi tổ chức và cộng đồng với việc thực hiện pháp luật có tác động mạnh mẽ đến thực hiện pháp luật của cá nhân, tổ chức và các cơ quan nhà nước, việc xã hội công nhận và ủng hộ pháp luật góp phần hạn chế những phức tạp trong cơ chế thực thi pháp luật [9]. Tạo lập niềm tin và sự tôn trọng pháp luật là sức mạnh tinh thần đảm bảo cho

pháp luật được thực hiện bên cạnh sức mạnh của công quyền và các biện pháp cưỡng chế khi cần thiết [10].

- Các loại phương tiện điều chỉnh không mang tính quy phạm

Thực hiện pháp luật không chỉ chịu sự tác động của các phương tiện điều chỉnh hành vi mang tính quy phạm như pháp luật, đạo đức, tập quán, luật lệ tôn giáo. Ý thức, hành vi và các mối quan hệ xã hội, quan hệ pháp luật còn chịu sự tác động mạnh mẽ từ các phương tiện điều chỉnh không mang tính quy phạm. Trong số đó phải kể đến lương tâm, chính trị, văn hoá, nghệ thuật, thẩm mỹ, tư tưởng, khoa học; công nghệ, thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng; khí hậu, thời tiết,... Trong số đó phải kể đến niềm tin, dư luận xã hội và tin đồn có hệ thống, tạo nên một sự phức tạp và tất cả đều hướng vào pháp luật, vào tư duy, quan niệm, chính sách, quy tắc pháp luật và áp dụng pháp luật của con người.

Trong đời sống con người, các phương tiện điều chỉnh tuy không mang tính quy phạm như văn học nghệ thuật với các loại hình phong phú của chúng có vai trò to lớn trong việc điều chỉnh ý thức, hành vi của con người. Chính vì vậy, trong việc xây dựng ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật, lối sống phù hợp đạo đức hiện nay, cần khai thác ưu thế riêng có của các phương tiện điều chỉnh không mang tính quy phạm nêu trên, đặc biệt là các loại hình văn hóa nghệ thuật.

- Yếu tố môi trường xã hội - pháp lý

Môi trường sống rất quan trọng và có tầm ảnh hưởng mạnh mẽ đến thực hiện pháp luật, tác động trực tiếp lên ý thức và hành vi của các chủ thể pháp luật. Qua điều tra xã hội học cho thấy, những người sống trong môi trường cộng đồng an toàn, lành mạnh có ý thức tôn trọng, tuân thủ pháp luật cao hơn những người sống trong môi trường có nhiều tệ nạn xã hội.

Ý thức và hành vi thực hiện pháp luật của con người trong cuộc sống không chỉ chịu sự tác động của pháp luật mà còn từ các chuẩn mực xã hội khác. Trong nhiều trường hợp, người dân có thể không biết cụ thể về các quy phạm pháp luật nhưng do họ có lối sống đạo đức, hướng thiện, có trách nhiệm với những người khác nên không có hành vi phạm pháp luật [11]. Chính vì vậy, để

tạo lập văn hóa pháp luật, đảm bảo thực hiện pháp luật cần kết hợp các biện pháp pháp lý và biện pháp xã hội. Tuy vậy, cũng cần lưu ý, trong một số trường hợp, người có phẩm chất đạo đức tốt vẫn có thể có hành vi vi phạm pháp luật trong những trường hợp nhất định bởi từ nhiều lý do, điều kiện.

- Dư luận xã hội về thực hiện pháp luật

Dư luận xã hội cũng là một trong những yếu tố tác động mạnh mẽ đến ý thức, hành vi pháp luật, ý thức và hành vi đạo đức. Dưới góc độ xã hội, cùng với chế tài bên trong từ lương tâm của mỗi con người, dư luận xã hội cũng là một loại chế tài mạnh mẽ đối với những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức. Trong nghiên cứu xã hội học pháp luật, dư luận xã hội có vị trí, tầm quan trọng to lớn. Với mục đích định hướng dư luận xã hội, giáo dục đạo đức và pháp luật góp phần hình thành động cơ và hành vi tích cực pháp luật vì hành vi pháp luật vừa là “hệ quả, vừa là thước đo đối với ý thức pháp luật, thể hiện ý thức pháp luật, trình độ văn hoá pháp luật của các chủ thể một cách cụ thể” [12].

Trước đây, dư luận xã hội thường chỉ tập trung vào việc lên án những hành vi vi phạm pháp luật. Ngày nay, dư luận xã hội còn hướng vào việc tôn vinh, ủng hộ những hành vi tích cực chính trị pháp lý của cá nhân như sử dụng pháp luật bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng.

- Ý thức và trách nhiệm đạo đức của cá nhân, đạo đức xã hội là yếu tố tác động mạnh mẽ đối với thực hiện pháp luật

Cần phải áp dụng các phương pháp xã hội học đặc trưng và trên cơ sở lý thuyết khoa học để đánh giá, nhận diện, đo lường về mối quan hệ giữa đạo đức và pháp luật trong quá trình thực hiện pháp luật. Vấn đề này có ý nghĩa thiết thực để khắc phục cách tiếp cận cơ học, tách rời nhau về đạo đức và pháp luật trong thực hiện pháp luật.

Ý thức và hành vi của con người cùng lúc chịu sự tác động mạnh mẽ của đạo đức và pháp luật. Sự tác động đó có thể tích cực, hỗ trợ cho việc chấp hành, tuân thủ và sử dụng pháp luật một cách có văn hóa của cá nhân. Đồng thời cũng có thể tác động tiêu cực, cản trở việc thực hiện

pháp luật trong trường hợp tác động của những quan niệm, chuẩn mực đạo đức cũ, lạc hậu, phản tiến bộ hoặc của những quy định, quan niệm pháp luật lạc hậu, trái với nguyên tắc pháp quyền và trái đạo đức xã hội.

Muốn cho đời sống đạo đức được lành mạnh, pháp luật phải đổi mới theo các tiêu chí *chân - thiện - mỹ - ích*, giáo dục đạo đức phù hợp với quan điểm tiến bộ, cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư hiện nay phải được đặt trên cơ sở thanh liêm, chính trực ngày nay phải được đặt trên nền tảng pháp luật [8].

6. Kết luận

Từ phương diện xã hội học thực hiện pháp luật, cần đổi mới cách tiếp cận truyền thống về thực hiện pháp luật, đầu tư thỏa đáng hơn cho việc nghiên cứu lý thuyết và thực nghiệm nhằm cung cấp những thông tin xã hội học cần thiết về các yếu tố xã hội - pháp lý tác động đến thực hiện pháp luật của cá nhân, tổ chức. Đồng thời trên cơ sở đó, cung cấp những luận cứ khoa học về các đề xuất giải pháp, tạo lập điều kiện đảm bảo một cách bền vững hiệu lực, hiệu quả thực hiện pháp luật.

Tài liệu tham khảo

- [1] C. Mác, Ph. Angghen, toàn tập, tập 6, NXB. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1993.
- [2] Đ. T. Úc, Thực hiện pháp luật và cơ chế thực hiện pháp luật ở Việt Nam, Tạp chí Nhà nước và pháp luật, số 3, 2012.
- [3] N. V. Cương (chủ biên), Về bộ chỉ số đánh giá hiệu quả thi hành pháp luật của các cơ quan hành chính nhà nước, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật, 2016.
- [4] Đ. C. Khanh, Các nhân tố phi kinh tế xã hội học về sự phát triển, NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1999.
- [5] H. T. K. Quế, Cơ chế điều chỉnh pháp luật và cơ chế điều chỉnh xã hội, Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Chuyên san Kinh tế - Luật, số 3, 2002.
- [6] Ngày Quyền của người tiêu dùng thế giới: Người tiêu dùng cần lên tiếng bảo vệ quyền lợi của mình, <http://vov.vn/kinh-te/nguoi-tieu-dung-can-len-tieng-bao-ve-quyen-loi-cua-minh-388287.vov>, 2023 (accessed on: March 1st, 2023).
- [7] Lê-nin, Toàn tập, Tập 38 (Tiếng Nga).
- [8] T. Lưu (chủ biên), Văn hoá và tiến bộ xã hội, Viện Văn hoá, NXB. Văn hoá thông tin, Hà Nội, 1998.
- [9] Giavadxkaia, Cơ chế thực thi pháp luật, Matxcova, 1992 (bản tiếng Nga).
- [10] Đavudốp, Dưới lăng kính triết học, NXB. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002.
- [11] T. Lê, Xã hội học pháp luật và xã hội học tội phạm, NXB. Khoa học Xã hội, 2004.
- [12] N. M. Đoàn, Ý thức pháp luật với đời sống xã hội, Tạp chí Luật học, số 1, 2006.